

Số: 320/2017/QĐST-HNGĐ

VT, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1984

Địa chỉ: số 8D Hồ Quý Ly, phường TT, TP.V, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1971

Địa chỉ: số 8D Hồ Quý Ly, phường TT, TP.V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị N và anh Nguyễn Hữu T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Hữu T có 02 (hai) con chung tên là Nguyễn Hữu T U, sinh ngày 24/5/2004 và Nguyễn Hữu T A, sinh ngày 11/01/2014.

Theo nguyện vọng của con chung và sự thỏa thuận của các đương sự, chị Lê Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 (hai) con chung và anh Nguyễn Hữu T không cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Hữu T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con chung, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Lê Thị N tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do chị Lê Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005885 ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.V; chị Lê Thị N được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.V;
- Thi hành án DS TP.V;
- UBND phường B, TP.V;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn H